

Số: 1519 /QĐ - TMC.BKS

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 20/5/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 31/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico;

Căn cứ theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này “*Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu BKS, VP, Thư ký Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN KIM LOẠI MÀU THÁI NGUYÊN - VIMICO
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1519/QĐ-TMC.BKS ngày 22./..5/2021
Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát (sau đây gọi tắt là Quy chế) của Công ty cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - Vimico (gọi tắt là “TMC-VIMICO” hoặc “Công ty”) quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được áp dụng cho Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.

3. Các thuật ngữ dùng trong Quy chế này cũng có nghĩa như được định nghĩa trong Điều lệ Công ty.

Điều 2: Nguyên tắc tổ chức

1. Ban Kiểm soát TMC-VIMICO do Đại hội đồng cổ đông TMC-VIMICO bầu ra, thay mặt Đại hội đồng cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan, trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị, điều hành Công ty và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát với số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

3. Ban Kiểm soát bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát. Hình thức biểu quyết, tỷ lệ số phiếu chấp thuận so với tổng số phiếu biểu quyết do Quy chế này quy định.

4. Những người được bầu giữ chức Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tiếp nhận bàn giao và đảm nhiệm công việc của chức danh được bầu. Những người bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho những người mới được bầu.

Điều 3: Mục tiêu và nguyên tắc hoạt động

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát tại TMC-VIMICO có các mục tiêu sau:

a) Đảm bảo hoạt động của TMC-VIMICO phù hợp với Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ TMC-VIMICO, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, các chính sách của TMC-VIMICO, các quy chế, quy trình nghiệp vụ.

b) Bảo vệ quyền lợi cho TMC-VIMICO, cho các cổ đông cũng như người lao động của TMC-VIMICO.

c) Ngăn chặn các hành động tiêu cực, lạm dụng quyền hạn làm tổn hại đến lợi ích của các cổ đông.

2. Ban Kiểm soát TMC-VIMICO làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát TMC-VIMICO.

CHƯƠNG II

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY BAN KIỂM SOÁT

Điều 4: Số lượng, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát có số thành viên là năm (05) người, trong đó có ít nhất 01 người có trình độ chuyên môn về tài chính kế toán.

2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là năm (05) năm, các thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban Kiểm soát có cùng nhiệm kỳ với Hội đồng quản trị của TMC-VIMICO.

3. Trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm kỳ cho đến khi Ban Kiểm soát mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

Điều 5: Tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

d) Không phải là người quản lý Công ty, không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

đ) Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

e) Không được là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó;

g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, Thành viên Ban Kiểm soát công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Công ty.

du

Điều 6: Đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiên mất tư cách trong các trường hợp sau:

- a) Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban Kiểm soát;
- b) Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo gửi đến trụ sở chính Công ty;
- c) Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và những thành viên khác của Ban Kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự;
- d) Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong vòng sáu tháng liên tục và trong thời gian này Ban Kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của thành viên này bị bỏ trống;
- e) Thành viên đó bị miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- f) Không còn là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức theo quy định của tổ chức đó;
- g) Là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, nhưng tổ chức đó không còn là cổ đông của Công ty nữa.

2. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại các điểm từ 1.a đến 1.d trên đây, Ban Kiểm soát TMC-VIMICO phải có ngay văn bản báo cáo kèm theo tài liệu chứng minh cụ thể gửi Hội đồng quản trị Công ty để xử lý theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 7: Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát trong trường hợp sau đây:

- a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
- d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8: Thay thế thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát sẽ đương nhiên bị mất tư cách hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 Quy chế này.

2. Thành viên Ban Kiểm soát tự ý từ bỏ chức vụ không có lý do chính đáng sẽ phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc không hoàn thành nhiệm vụ được giao và những thiệt hại do mình gây ra.

3. Trường hợp Ban Kiểm soát vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của mình có nguy cơ gây thiệt hại cho Công ty thì Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để xem xét miễn nhiệm Ban Kiểm soát đương nhiệm và bầu Ban Kiểm soát mới thay thế.

4. Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Trưởng Ban Kiểm soát.

5. Trưởng Ban Kiểm soát muốn từ chức Trưởng ban, phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đơn, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành.

6. Trường hợp bị giảm quá một phần ba (1/3) số thành viên Ban Kiểm soát trong thời hạn không quá 60 ngày kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

7. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được thay thế và thành viên này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực và ngày được Ban Kiểm soát thay thế. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Ban Kiểm soát cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Ban Kiểm soát thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.

CHƯƠNG III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 9: Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát

Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp; Điều 33 Điều lệ TMC-VIMICO, cụ thể như sau:

1. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty TMC-VIMICO.

2. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của công ty TMC-VIMICO.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan



thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

4. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty.

5. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của Công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.

6. Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

8. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp phải thông báo ngay bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

9. Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

10. Sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty để thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

12. Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo đề nghị của cổ đông.

13. Yêu cầu Hội đồng quản trị phải triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông.

14. Thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày trong trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

15. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị.

16. Xem xét, trích lục, sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

17. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức

kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết.

18. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

19. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

20. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, Ban Kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

21. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

22. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

23. Chứng kiến Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu nếu được Hội đồng quản trị yêu cầu trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

24. Trưởng Ban Kiểm soát điều hành đề Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp đối với trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc mà các thành viên Hội đồng quản trị còn lại không bầu được người làm chủ tọa. Trường hợp này, người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

25. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10: Quyền và trách nhiệm của Trưởng Ban Kiểm soát

Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát được quy định tại Điều 32 Điều lệ TMC-VIMICO, cụ thể như sau:

1. Triệu tập và chủ tọa phiên họp Ban Kiểm soát;
2. Yêu cầu HĐQT, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo thành viên của Ban kiểm soát;
3. Lập và ký báo cáo của Ban Kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông;
4. Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên Ban Kiểm soát; hướng dẫn và hỗ trợ các thành viên khác của Ban Kiểm soát trong quá trình công tác;
5. Chịu trách nhiệm chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; Chịu trách nhiệm chung trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 11: Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:

1. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát;

2. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát, giám sát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm nếu có theo lĩnh vực, nhiệm vụ do Trưởng Ban Kiểm soát phân công;

3. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của TMC-VIMICO cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh;

4. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về những sự kiện tài chính bất thường, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình trước Đại hội đồng cổ đông;

5. Được mời tham dự một số cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của Hội đồng quản trị, được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp;

6. Hai phần ba số thành viên Ban Kiểm soát trở lên có quyền đề nghị Hội đồng quản trị họp phiên bất thường và triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp được quy định tại Điều lệ TMC-VIMICO;

7. Định kỳ theo Quý, các thành viên Ban kiểm soát có văn bản báo cáo lên Trưởng Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả kiểm soát trong phạm vi công việc được phân công, các hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá, kết luận của mình. Trong trường hợp đặc biệt các thành viên phải có báo cáo ngay với Trưởng Ban kiểm soát;

8. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cổ đông về việc xác định tính chính xác, trung thực của các số liệu, hồ sơ liên quan hoạt động TMC-VIMICO. Trường hợp che dấu hoặc không kịp thời kiến nghị xử lý đối với những sai phạm sẽ phải chịu trách nhiệm liên đới khi thực hiện nhiệm vụ;

9. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ TMC-VIMICO và theo Quy chế này.

Điều 12. Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát

1. Ứng cử thành viên Ban Kiểm soát

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban Kiểm soát, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Ban Kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban Kiểm soát được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

e) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật doanh nghiệp, Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty TMC-VIMICO, Quy chế nội bộ về quản trị công ty TMC-VIMICO và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty TMC-VIMICO. Việc Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên Ban Kiểm soát phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông công ty TMC-VIMICO biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật.

Điều 13: Trách nhiệm và quyền lợi của thành viên Ban Kiểm soát

1. Trách nhiệm:

a) *Trách nhiệm cẩn trọng:* Thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực và theo phương thức mà họ tin là vì lợi ích cao nhất của Công ty và với một mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng thường có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

b) *Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi:* Thành viên Ban Kiểm soát không được sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho TMC-VIMICO vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ đang nắm giữ để thu lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của bất kỳ tổ chức kinh tế hoặc cá nhân nào khác.

Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ khai báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể có ở các tổ chức kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác, và chỉ có thể sử dụng những cơ hội đó khi Hội đồng quản trị đã xem xét và chấp thuận.

c) *Công khai các lợi ích có liên quan:* Thành viên Ban Kiểm soát phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với Công ty, bao gồm:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà họ trực tiếp đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc uỷ quyền, uỷ thác cho người, tổ chức khác đứng tên quản lý trên 5% vốn điều lệ của doanh nghiệp, tổ chức đó; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà họ đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc.

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà những người liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng cổ phần hoặc phần vốn góp trên 35% vốn điều lệ.



Handwritten signature or mark in blue ink.

Việc kê khai quy định trên phải được thực hiện trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan. Trường hợp có sự sửa đổi, bổ sung thì phải khai báo với Công ty trong vòng 7 ngày kể từ ngày phát sinh sửa đổi, bổ sung đó.

Việc kê khai quy định này phải được báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất hoặc thông báo hàng năm cho cổ đông và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của TMC-VIMICO.

d) Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

- Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm tập thể về những quyết định của mình nếu những quyết định đó gây thiệt hại cho TMC-VIMICO;

- Thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân khi có hành vi vi phạm pháp luật Nhà nước và/hoặc vi phạm Điều lệ TMC-VIMICO và/hoặc vi phạm các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Thành viên Ban Kiểm soát sẽ phải chịu trách nhiệm khi bỏ qua không sử dụng những quyền hạn theo thẩm quyền để ngăn chặn những sự kiện mình biết sẽ gây thiệt hại về tài chính đối với TMC-VIMICO.

Việc truy cứu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại đối với các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ TMC-VIMICO.

2. Quyền lợi:

a) Thành viên chuyên trách của Ban Kiểm soát được hưởng lương, các thành viên Ban Kiểm soát khác được hưởng thù lao công vụ. Mức lương hoặc thù lao công vụ của thành viên Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông quyết định;

b) Các thành viên Ban Kiểm soát được đài thọ các chi phí hợp lý cần thiết khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chi phí sử dụng tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức lương hoặc thù lao và các chi phí này không vượt quá tổng mức ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát. Tổng mức lương hoặc thù lao và các chi phí cho các thành viên Ban Kiểm soát được lập thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của TMC-VIMICO;

CHƯƠNG IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 14: Chế độ làm việc

1. Các thành viên Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ chuyên trách và không chuyên trách. Các thành viên Ban Kiểm soát tự phân phối thời gian làm việc hợp lý nhằm hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

2. Để thảo luận, giải quyết và đánh giá công việc cũng như tình hình hoạt động, tình hình tài chính của TMC-VIMICO, Ban Kiểm soát có thể tổ chức các phiên họp định kỳ hoặc bất thường theo qui định tại Điều 14 Quy chế này.

3. Để hoạt động kiểm tra của Ban Kiểm soát không gây cản trở cho hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị và không gây gián đoạn trong việc điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của TMC-VIMICO, các thành viên Ban Kiểm soát sẽ thông báo kế hoạch và thời gian làm việc cụ thể cho Hội đồng quản

001
ÔNG
ỚP
LO
ÁI N
VIMI
YÊN

Chue

trị, Ban Điều hành và các bộ phận hữu quan của TMC-VIMICO chậm nhất trước 07 ngày kể từ ngày bắt đầu kế hoạch làm việc hoặc đột xuất khi cần thiết.

4. Những vụ việc kiểm soát mang tính chất phức tạp và diện rộng, Ban Kiểm soát có thể báo cáo với Hội đồng quản trị và Giám đốc để huy động thêm sự tham gia của một số cán bộ có đủ năng lực, phẩm chất trong Công ty để hoàn thành tốt công việc.

Điều 15: Họp Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát họp tối thiểu 2 lần/năm và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất.

2. Phiên họp bất thường: Phiên họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:

- a) Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- b) Ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng quản trị;
- c) Trưởng Ban Kiểm soát;
- d) Ít nhất hai phần ba số thành viên Ban Kiểm soát trở lên;
- e) Giám đốc.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, c, d, e của khoản 2 Điều này, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành phiên họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập phiên họp Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Kiểm soát tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng ban, bầu một thành viên Ban Kiểm soát đảm bảo các điều kiện giữ chức danh Trưởng ban. Hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).

4. Địa điểm họp: Các phiên họp Ban Kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký Trụ sở chính của TMC-VIMICO hoặc một địa điểm khác do thành viên Ban kiểm soát thống nhất. Cuộc họp Ban kiểm soát có thể theo hình thức họp mặt trực tiếp hoặc có thể thông qua các hình thức khác như điện thoại, internet, việc tham gia các cuộc họp của thành viên Ban kiểm soát thông qua các phương tiện điện thoại, internet, được coi là đã tham dự và cần được ghi lại trong Biên bản họp.

Điều 16. Trình tự tổ chức và tiến hành họp Ban Kiểm soát

1. Thông báo và Chương trình họp: Phiên họp Ban Kiểm soát được tiến hành sau 3 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát. Thông báo về phiên họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại phiên họp Ban Kiểm soát và cả các phiếu bầu cho những thành viên Ban Kiểm soát không thể dự họp. Những thành viên Ban Kiểm soát này sẽ gửi phiếu bầu cho Ban Kiểm soát trước khi họp.

1000
TY
HÀN
MA
UYỆ
CO
T.TW

Chú

2. Số thành viên tối thiểu tham dự các phiên họp: Phiên họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) số thành viên Ban Kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm soát được uỷ quyền.

Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp phiên họp Ban Kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập họp Ban Kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban Kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để Đại hội đồng cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm soát.

3. Biểu quyết:

a) Mỗi thành viên Ban Kiểm soát tham dự phiên họp Ban Kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại phiên họp Ban Kiểm soát. Nếu thành viên Ban Kiểm soát không thể tham dự phiên họp thì có thể uỷ quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.

b) Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại phiên họp, đồng thời cũng không được nhận uỷ quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

c) Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một phiên họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Ban Kiểm soát hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Ban Kiểm soát và những nghi ngờ đó không được thành viên Ban Kiểm soát đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới Chủ toạ của phiên họp. Phán quyết của Chủ toạ sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Ban Kiểm soát có liên quan đó chưa được biết rõ.

d) Bất kỳ thành viên Ban Kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu trong Điều 162 của Luật Doanh nghiệp sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.

4. Tuyên bố quyền lợi: Thành viên Ban Kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thoả thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thoả thuận dự kiến giao kết với TMC-VIMICO phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại phiên họp Hội đồng quản trị và phiên họp Ban Kiểm soát, tại đây Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thoả thuận đó không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại phiên họp gần nhất của Hội đồng quản trị và phiên họp gần nhất của Ban Kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

5. Biểu quyết: Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được 2/3 thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận.

Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát uỷ quyền Chủ tọa phiên họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt).

6. Trường hợp Ban Kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản đề thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban Kiểm soát tại một phiên họp được triệu tập và tổ chức thông thường, nếu:

a) Được sự nhất trí bằng văn bản của 2/3 các thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;

b) Số lượng thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm soát.

7. Biên bản họp Ban Kiểm soát: các phiên họp Ban Kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban Kiểm soát tham dự phiên họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản. Chủ tọa phiên họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản phiên họp Ban Kiểm soát cho các thành viên Ban Kiểm soát và Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các phiên họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi Biên bản. Biên bản họp được lập thành 03 bản chính lưu tại: Trưởng Ban Kiểm soát, Thư ký cuộc họp, Công ty (Thư ký Công ty sẽ Scan gửi mail đến các thành viên Ban Kiểm soát).

Điều 17: Chế độ thông tin báo cáo

1. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát:

a) Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

b) Báo cáo của Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

c) Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu trữ tại trụ sở chính, chi nhánh và các địa điểm khác.

d) Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, phải bảo đảm rằng tất cả các bản sao chụp các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ được cung cấp cho thành viên Ban Kiểm soát vào cùng thời điểm cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chế độ báo cáo:



a) Mọi thông tin báo cáo cho Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông hoặc ra bên ngoài đều do Trưởng Ban Kiểm soát hoặc người được ủy quyền của Trưởng Ban Kiểm soát ký duyệt và phát ngôn.

b) Các thành viên Ban Kiểm soát báo cáo cho Trưởng Ban Kiểm soát các vấn đề thuộc phạm vi công việc được phân công định kỳ hoặc đột xuất ngay khi phát hiện có những vấn đề cần chấn chỉnh.

c) Trưởng Ban Kiểm soát lập báo cáo, trình bày báo cáo của Ban Kiểm soát tại các cuộc họp với Hội đồng quản trị. Thảo luận với Hội đồng quản trị về các vấn đề và giải pháp chấn chỉnh.

3. Lưu trữ và bảo mật tài liệu, thông tin:

a) Toàn bộ các tài liệu chính thức liên quan đến hoạt động của Ban Kiểm soát được lưu giữ tại nơi làm việc của Ban Kiểm soát tại Trụ sở chính của TMC-VIMICO.

b) Việc cung cấp tài liệu cho các bên liên quan và ra ngoài chỉ được thực hiện khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Trưởng Ban Kiểm soát.

c) Các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm bảo mật tài liệu, thông tin của Công ty và chỉ được phép tiết lộ khi có yêu cầu bằng văn bản của Trưởng Ban Kiểm soát và của cơ quan đại diện pháp luật.

Điều 18: Mối quan hệ với các cơ quan đơn vị

1. Đối với Đại hội đồng cổ đông:

Ban Kiểm soát đại diện cho Đại hội đồng cổ đông trực tiếp kiểm soát hoạt động của Công ty, chịu trách nhiệm và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Đối với Hội đồng quản trị:

Ngoài nhiệm vụ giám sát hoạt động và việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ TMC-VIMICO và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý và điều hành Công ty đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát còn hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc giám sát toàn bộ các hoạt động của Công ty, đề xuất, tham vấn các vấn đề, giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát có trách nhiệm thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động; tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

3. Đối với Ban điều hành:

Ban Kiểm soát có quyền yêu cầu Ban điều hành cung cấp các thông tin, hỗ trợ các nguồn lực cần thiết và cử cán bộ, nhân viên phục vụ cho các hoạt động kiểm tra, kiểm soát, giám sát của mình.

Kết thúc mỗi đợt kiểm tra Ban Kiểm soát phải lập Biên bản kiểm tra. Ban Kiểm soát trao đổi với Ban Điều hành về các phát hiện, đề xuất, kiến nghị và nghe phản hồi, giải trình của Ban điều hành để có các kết luận hợp lý trước khi lập Biên bản kiểm tra và gửi báo cáo cho Hội đồng quản trị.

30003
CÔNG TY
HẠN
HAI MA
GUYEN
VICO
NT.TW

Trong vòng 15 ngày kể từ ngày Ban Kiểm soát gửi Biên bản, Giám đốc (hoặc người được ủy quyền) phải ký xác nhận vào Biên bản. Quá thời hạn trên Ban Kiểm soát sẽ báo cáo Hội đồng quản trị xử lý vi phạm.

4. Đối với các cổ đông:

Khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của cổ đông, Ban Kiểm soát có trách nhiệm cùng với các bộ phận hữu quan của Công ty tổ chức thẩm tra, xác minh và trả lời cổ đông.

**CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 19: Sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Trong trường hợp các quy định của Điều lệ TMC-VIMICO liên quan đến Ban Kiểm soát thay đổi thì Quy chế này sẽ được sửa đổi, bổ sung tương ứng cho phù hợp với những thay đổi đó.

2. Mọi điều khoản sửa đổi, bổ sung (đề xuất của Ban kiểm soát) chỉ có hiệu lực khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Trưởng Ban kiểm soát ký Ban hành quy chế.

Điều 20: Hiệu lực của Quy chế

1. Quy chế này gồm có 5 Chương và 20 Điều. Khi pháp luật có thay đổi làm một hoặc một số Điều của Quy chế không còn hiệu lực thì các điều khác vẫn có hiệu lực cho đến khi Quy chế được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung.

2. Quy chế có hiệu lực vào ngày Trưởng Ban Kiểm soát ký quyết định ban hành và được kế thừa giữa các nhiệm kỳ.

3. Ban Kiểm soát TMC-VIMICO và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN